

CHUYỆN XUNG HỒ GIỮA THẦY VÀ TRÒ

• PGS.TS. VŨ NHỎ

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Chúng ta đều biết rằng xung hô là chuyện nhỏ nhưng lại không nhỏ. Trong xã hội, trong gia đình, xung hô cho đúng vai-xã hội và đúng mối quan hệ gia tộc không đơn giản. Trong nhà trường cũng vậy. Xung hô cho đúng mực là rất cần thiết. Đằng sau sự xung hô là cả một quan niệm về mối quan hệ thầy trò, về vị thế của thầy và cả vị thế của trò nữa.

Thời phong kiến xa xưa, khi mà dạy một chữ, dạy nửa chữ cũng phải gọi bằng thầy (nhất tự vi sư bán tự vi sư) thì quan hệ thầy trò là cực kì hệ trọng. Người đi học coi thầy học cũng là một người cha tinh thần của mình và có trách nhiệm *sống tốt chết giỗ*, thờ phụng suốt đời. Ba vị trí quan trọng trong ý thức của người học trò ấy là Quân, Sư, Phụ (Vua, Thầy, Cha). Như vậy, thầy học còn cao hơn cha để và chỉ đứng sau vua mà thôi. Chính vì thế mà bất chấp tuổi tác ra sao, người học trò có thể bằng hoặc lớn tuổi hơn thầy học, nhưng bao giờ cũng phải gọi thầy học là *thầy* và tự xưng là *con*.

Cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã lật đổ chế độ phong kiến và xây dựng nền giáo dục mới. Tôi không rõ văn bản nào quy định việc xưng hô giữa thầy và trò, nhưng khi chúng tôi bắt đầu đi học từ lớp 1 cho đến hết lớp 10, chúng tôi được các thầy cô giáo dạy rằng học sinh gọi *thầy cô* và xưng *em*. Thầy cô giáo cũng tự xưng là *thầy, cô* và gọi chúng tôi bằng *các em*. Rõ ràng, quan hệ giữa thầy và trò ở đây có một sự đổi khác. Không phải là Thầy - con (*cha - con*) mà là Thầy (cô) - em (*cha anh - em*). Vẫn là thầy (như cha) nhưng trong quan hệ với học trò là em, còn có một quan hệ khác là anh em, đồng chí. Như vậy, quan hệ thầy trò vẫn có sự tôn trọng nhưng lại có thêm sự gần gũi, thân mật, bình đẳng nhờ cách xưng hô là *em* thay cho cách xưng hô là *con*.

Ngày xưa, học trò hay con cái phải luôn luôn vâng lời cha mẹ mới được đánh giá là ngoan ngoan. Khi đặt vị thế là con, thì chỉ có một cách ứng xử là vâng theo lời cha mẹ. *Cá không ăn muối cá ươn/ Con cãi cha mẹ trăm đường con hư*

(Ca dao). *Làm con đâu dám cãi cha* (Lục Vân Tiên- Nguyễn Đình Chiểu). Bây giờ chúng ta khuyến khích học trò hỏi lại thầy, thậm chí có thể tranh luận, "cãi" lại thầy. Bởi vậy mà chuyển xưng hô *thầy - con* sang xưng hô *thầy - em* là một quan niệm mới, phù hợp với tinh thần dân chủ của thời đại mới.

Nhưng có một thực tế là sau này trẻ em đi học sớm hơn. Ở lớp mẫu giáo, ngay cả cô giáo mới ra trường thì cũng đã hơn các em học sinh tới hai chục tuổi. Các cô giáo lớn tuổi thì càng tương đương với ông, bà trẻ của các em học sinh đặc biệt này. Vì thế mà ở lớp mẫu giáo mới có cách xưng hô là *cô - cháu*. Trong các bài hát cũng tuyên truyền cho cách xưng hô này. Ví dụ: *Cô ơi cô chúng cháu yêu cô lắm*. Hoặc *Trường của cháu đây là trường Mầm non*. (Lưu ý một điều là các trường mẫu giáo và mầm non thì gần như một trăm phần trăm giáo viên là phụ nữ cho nên không thấy có quan hệ xưng hô *thầy - cháu*). Phải chăng cũng vì trẻ nhỏ được dạy dỗ *rằng cô và mẹ là hai cô giáo, mẹ và cô ấy hai mẹ hiền*; mặt khác ở trường mầm non, các cháu học sinh cũng nhỏ như con của cô giáo, cho nên mới xuất hiện cách xưng hô mới thân mật, gần gũi hơn so với *cô - cháu*, đó là việc xưng hô *cô - con*. Quả thực ở lớp mầm non hay mẫu giáo, xưng hô *cô - con* có vẻ thích hợp. Và cách xưng hô này, theo chúng tôi, cũng có thể kéo dài cho đến lớp 2 của tiểu học.

Từ lớp 3 trở đi cho đến hết lớp 12, nên dùng cách xưng hô *thầy, cô - em*. Nếu cứ duy trì mãi thầy, cô - con thì người học trò mãi mãi là một người ở vị thế quá thấp, mãi mãi cứ là bé nhỏ, thơ ngây. Như thế sẽ không phù hợp với việc khuyến khích các em trưởng thành và mạnh dạn. Từ lớp 10 trở đi, người học xưng mình là *em*, thầy cô cũng gọi họ là *em*, nhưng thầy cô còn có thể gọi học sinh là *anh chị* để tôn trọng các em học sinh của mình đã thành "người lớn". (Ở một tỉnh nọ, Sở Giáo dục có văn bản yêu cầu giáo viên phải xưng *thầy cô* và gọi học sinh bằng *con*, học sinh cũng xưng là *con*. Vào dự giờ, thấy cô giáo

mới tốt nghiệp dạy học sinh lớp 8, 9 (nhất là các lớp 10, 11) gọi học sinh bằng *con*, nghe cứ ngang ngang thế nào. Có cảm giác y hệt như cái quan hệ thầy – trò (cha – con) của thời phong kiến xưa).

Vậy còn xưng hô ở đại học thì sao? Sinh viên có thể gọi *thầy cô* - và xưng *tôi* (hoặc *em*), hoặc gọi bằng chức danh *giáo sư* - và xưng *tôi* (hoặc *em*). Còn các thầy cô thì gọi sinh viên bằng *các bạn* hoặc *các anh chị*, mà cũng có thể gọi là *các em* tùy theo sự chênh lệch tuổi tác và quan hệ cụ thể.

Nhân thể cũng xin nói thêm về xưng hô trong buổi bảo vệ luận án tiến sĩ. Nghiên cứu sinh gọi các giáo sư là *thầy cô* và xưng *em*. Nghe khiêm tốn nhưng thấy không hợp. Người bảo vệ

luận án là nhà khoa học trẻ, là đồng nghiệp của các thành viên Hội đồng chấm. Xưng *em* nghe bé nhỏ cứ như là học sinh phổ thông. Theo ý chúng tôi nghiên cứu sinh nên xưng *tôi* vừa khiêm tốn, nhưng cũng vừa chừng chạc, đàng hoàng.

Xưng hô trong cuộc sống cũng như trong nhà trường thật là đa dạng. Nhưng trong khuôn khổ nhà trường, nên chăng có một quy định cách xưng hô thích hợp nhất cho mỗi cấp học?

SUMMARY

Reviewing the addressing ways in school until now the author proposes an appropriate addressing way for each level of education.

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC...

(Tiếp theo trang 50)

2.4. Các tác động khác của xã hội: ngoài những yếu tố trên, một số yếu tố khác cũng có ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ như: những giá trị văn hóa và thực tiễn sinh hoạt văn hóa trong môi trường sống của trẻ, hay nói chung là toàn bộ các hoạt động tác động lên cuộc sống hàng ngày của trẻ (TV, sách báo, các quan hệ con người) cũng có ảnh hưởng đến sự phát triển của chúng.

Trẻ nhỏ thường chịu ảnh hưởng rất lớn từ tivi và cũng thường gặp khó khăn trong việc liên hệ những hình ảnh, sự việc trên tivi vào cuộc sống thực tế. Các chương trình bạo lực không chỉ tạo nên những khó khăn tạm thời trong mối quan hệ với cha mẹ, bạn bè mà còn có những hậu quả lâu dài. Khi càng xem nhiều trẻ càng ưa việc giải quyết các vấn đề theo kiểu thù địch. Bạo lực trên tivi cũng làm cho đứa trẻ trở nên chai cứng với sự thù hận làm cho chúng dễ áp dụng cách này đối với những người khác. Cần cho trẻ xem các chương trình tivi giáo dục thích hợp và hấp dẫn trẻ (Ví dụ: Các chương trình phim hoạt hình như: Hiệp sĩ trán đỏ (10 tập) và Ong vàng (10 tập) của Việt Nam hay Tom và Jerry của Mỹ, Doremon của Nhật v.v...). Đồng thời hạn chế cho trẻ nhỏ xem các chương trình tivi bạo lực và không phù hợp với độ tuổi.

3. Kết luận nền tảng đạo đức của con người

được hình thành từ lúc còn rất nhỏ. Bộ mặt đạo đức của học sinh sau này luôn có dấu ấn từ tuổi ấu thơ. Vì vậy, chúng ta cần quan tâm đến việc giáo dục đạo đức cho mọi trẻ mầm non nói chung, đặc biệt là trẻ nghèo và trẻ em ở các vùng khó khăn của đất nước. Đây là nhiệm vụ của toàn xã hội và của mỗi gia đình, nếu chúng ta muốn có những đứa con có hiếu với bố mẹ và những người công dân có ích cho xã hội sau này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tạ Thị Ngọc Thanh, *Đánh giá và kích thích sự phát triển của trẻ 3-6 tuổi*, NXB Giáo dục, 2009.
2. Tạ Thị Ngọc Thanh & Nguyễn Thị Thu, *Phương pháp đánh giá trẻ trong đời mới giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục, 2007.
3. Trung tâm nghiên cứu giáo dục mầm non, *Một số đặc điểm phát triển của trẻ em từ 0 đến 6 tuổi và mục tiêu nội dung chăm sóc-giáo dục trẻ ở lứa tuổi mầm non*, Viện Khoa học giáo dục, Hà Nội, 2001.
4. Washington State, *Early Learning and Development Benchmarks*, The State of Washington, 2005.

SUMMARY

Students' moral is always impacted by the childhood therefore moral education for preschoolers is very important. This article addresses the moral forming process by preschoolers and 4 key elements impacting their moral: family, school, community and social effects.